

LUẬN GIẢI
TỔÀN BỘ HÒA ÂM
CỦA

EMILE DURAND

GIÁO SƯ NHẠC VIỆN QUỐC GIA
(TRAITÉ COMPLET D'HARMONIE par EMILE DURAND,
Professeur au Conservatoire National de Musique)

THU AN Trần Hữu Thuận dịch
(Ngày 26 tháng 02 năm 2014 bắt đầu)

ĐOẠN 2

PHẦN 2

HỢP ÂM QUĂNG BẢY CỦA NỐT CẢM ÂM và Hợp âm Quăng bảy giảm (Accords de Septième de Sensible et de Septième diminuée)

CHƯƠNG 1

THỂ NỀN (État Fondamental)

675. Như người ta đã thấy (số 598) khi *cắt bỏ nốt nền* của *hợp âm quăng chín của nốt át âm trưởng* hoặc *thứ*, phần còn lại sẽ là *bốn âm* tạo thành một *hợp âm quăng bảy* xây dựng trên nốt bậc 7 của một trong hai âm thể (*).

(*) Nhiều nhà lí thuyết chỉ xem đó chỉ là các *hợp âm quăng bảy của nốt cảm âm* (septième de la note sensible) hơn là các *hợp âm quăng chín của nốt át âm cắt bỏ nốt nền*.

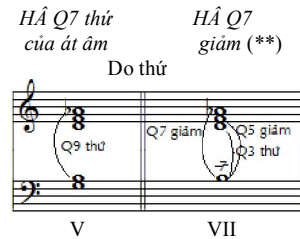
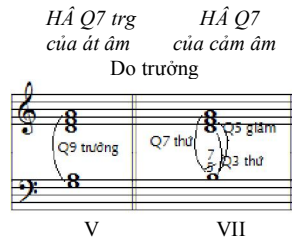
Với âm thể trưởng, hợp âm này gồm nốt.
Q3 thứ, Q5 giảm và Q7 thứ

Với âm thể thứ, hợp âm này gồm nốt
Q3 thứ, Q5 giảm và Q7 giảm

Ta gọi là:

HÃ QUĂNG 7 CỦA CẢM ÂM và đánh số $\frac{7}{5}$.

HÃ QUĂNG 7 GIẢM và đánh số $\frac{7}{b5}$

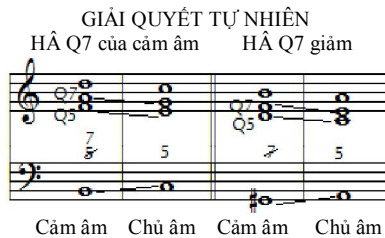


(**) Trên thực tế, Hợp âm này là *hợp âm quăng bảy của nốt cảm âm thể thứ*, người ta cho nó tên gọi là *hợp âm quăng bảy giảm* chỉ để phân biệt với cùng hợp âm âm thể trưởng. Sẽ đến lúc chúng tôi gọi cả hai hợp âm đó với tên chung là *hợp âm quăng bảy nốt cảm âm*.

GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN của các Hợp âm quăng bảy của nốt cảm âm và Hợp âm quăng bảy giảm (Résolution Naturelle des Accords de septième de sensible et de septième diminuée)

676. *Giải quyết tự nhiên* của hai hợp âm đó xảy ra trên *hợp âm đầy đủ của nốt chủ âm* ở thể nền.

Trong cách giải quyết này, *nốt cảm âm* (nốt trầm của hợp âm) *đi lên* nốt chủ âm, *nốt quăng năm* và *nốt quăng bảy* phải *đi xuống* một bậc



677. Người ta có thể tạo *giải quyết báo trước* (résolution anticipée) cho nốt quăng bảy. Lúc đó, với *hợp âm quăng năm giảm và quăng sáu*, người ta thấy nốt cảm âm và nốt quăng năm giảm sẽ được thực hiện theo sau nhau. Như thế, người ta có thể đánh số hai hợp âm đó trong *âm thể trưởng* là $\frac{7}{b5}$. Hiểu theo *nghĩa ngược lại*, người ta có thể đánh số $\frac{6}{b5}$.

GIẢI QUYẾT BẢO TRƯỚC của nốt Q7



CHUẨN BỊ CHO NỐT NGHỊCH

trong Hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm

(Préparation de la Dissonance dans l' Accord de septième de sensible)

678. Người ta đã biết (số 595), trong các *hợp âm nghịch tự nhiên*, nốt nghịch có thể phải trải qua việc chuẩn bị.

Hơn nữa, hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm âm thể trưởng* được tấn công mà không chuẩn bị thường sinh ra một tác động *khá thô thiển* (assez rude). Vì thế trong chừng mực có thể được, *tốt hơn nên chuẩn bị hoặc nốt trầm hoặc nốt quãng bảy, NHẤT LÀ NỐT QUẢNG BẢY*.

HÀ QUẢNG BẢY CỦA NỐT ÁT ÂM



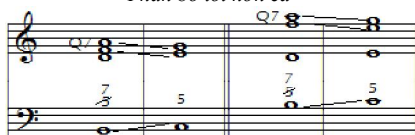
PHÂN BỐ HỢP ÂM QUẢNG BẢY của NỐT CẢM ÂM

(Disposition de l' Accord de Septième de Sensible)

679. Khi hợp âm này được thực hiện *không chuẩn bị*, cách phân bố tốt hơn cả là cho *nốt quãng bảy* nằm ở *bè trên*.

NỐT Q7 CỦA CẢM ÂM KHÔNG CHUẨN BỊ

Phân bố tốt hơn cả



Nhưng khi *được chuẩn bị*, *nốt quãng bảy* này vẫn thích hợp với các *bè trung gian*.

PHÂN BỐ HỢP ÂM QUẢNG BẢY GIẢM

(Disposition de l' Accord de Septième Diminuée)

680. Hợp âm *quãng bảy giảm* luôn luôn có thể *được tấn công* mà không chuẩn bị chút nào cả trong vài vị thế sau đây:

VÀI PHÂN BỐ CỦA HỢP ÂM QUẢNG BẢY giảm



THỰC HIỆN 3 VÀ 4 BÈ

các Hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và quãng bảy giảm ở thể nền

(Réalisation à 3 et à 4 Paries des Accords de 7^{me} de sensible
et de 7^{me} diminuée à l'état fondamental)

681. Các *nốt tốt* của hai hợp âm này là *nốt trầm*, *nốt quãng năm*, và *nốt quãng bảy*. Thông thường, người ta *cất bỏ nốt quãng ba* khi thực hiện *ba bè*.

HỢP ÂM QUÃNG BẢY CỦA NỐT CẢM ÂM VÀ HỢP ÂM QUÃNG BẢY GIẢM
thực hiện ba bè



Thực hiện *bốn bè*, không xảy ra việc cắt bỏ hoặc gấp đôi bất cứ nốt nào.

BÀI TẬP

Thực hiện các *nhóm hợp âm* sau đây với *ba* và *bốn bè*, khi thì *vị thế hẹp*, khi thì *vị thế rộng*, và chỉ định *âm giai* dùng cho mỗi nhóm.



CHƯƠNG 2

HỢP ÂM QUÃNG NĂM VÀ QUÃNG SÁU CẢM ÂM

(Accords de Quinte et de Sixte Sensible)

THỂ ĐẢO 1 của HỢP ÂM QUÃNG BẢY của NỐT CẢM ÂM và HỢP ÂM QUÃNG BẢY GIẢM

(1^{er} Renversement des Accords de 7^{me} de Sensible et de 7^{me} Diminuée)

682. *Thể đảo 1* của các hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* và *quãng bảy giảm* được thực hiện trên *nốt bậc 2*, một là *trưởng* và một là *thứ*.

Với âm thể trưởng, hợp âm này gồm nốt
Q3 thứ, *Q5 đúng* và *Q6 trg*.

Với âm thể thứ, hợp âm này gồm nốt
Q3 thứ, *Q5 giảm* và *Q6 trg*.

Ta gọi là:

HÃ QUÃNG 5 VÀ QUÃNG 6 CẢM ÂM
và đánh số $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$ hoặc $\begin{smallmatrix} 7 \\ 5 \end{smallmatrix}$

HÃ QUÃNG 5 GIẢM VÀ QUÃNG 6 CẢM ÂM
và đánh số $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$

HÃ Q5 & Q6
cảm âm

HÃ
thể nền

Do trưởng

HÃ Q5 giảm & Q6
cảm âm

HÃ
thể nền

La thứ

PHÂN BỐ HỢP ÂM QUÃNG NĂM VÀ QUÃNG SÁU CẢM ÂM

Âm thể trưởng

(Disposition de l'Accord de Quinte et de Sixte Sensible—Mode Majeur)

683. *Nốt quãng năm* của hợp âm này (nốt nghịch) thích hợp hơn cả khi nằm ở *bề cao*. Trong mọi trường hợp, nó phải nằm *trên nốt quãng sáu* thế nào để tạo với nốt quãng sáu đó thành một *quãng bảy*.

TỐT

XẤU

684. Cũng như hợp âm thể nền của nó, thể đảo 1 này không cần đến *bất kì chuẩn bị* nào. Dẫu vậy, nó vẫn có được tác động tốt hơn khi người ta *chuẩn bị nốt quãng năm* hoặc *nốt quãng sáu* của nó.

CHUẨN BỊ

Nốt quãng năm

Nốt quãng sáu

PHÂN BỐ HỢP ÂM QUÃNG NĂM GIẢM VÀ QUÃNG SÁU CẢM ÂM

(Disposition de l'Accord de Quinte Diminuée et de Sixte Sensible)

685. Hợp âm này dùng tốt *trong tất cả các vị thế* và không bao giờ cần chuẩn bị.

HỢP ÂM QUẢNG NĂM GIẢM VÀ QUẢNG SÁU CẢM ÂM
trong các vị thế khác nhau

TỐT



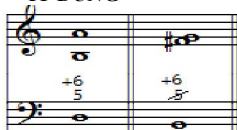
LOẠI BỎ VÀ GẤP ĐÔI CÁC NỐT NHẠC
(Suppression et Redoublement de Notes)

686. Không bao giờ xảy ra việc *loại bỏ* cũng như *gấp đôi* bất cứ nốt nhạc nào của các hợp âm *quảng năm* và *quảng sáu cảm âm* trong cách viết *bốn bè*.

Trong cách viết *ba bè*, chuyện hiếm khi xảy ra nhất là với âm thể trưởng, người ta cần phải *cắt bỏ nốt quãng ba*.

HỢP ÂM Q5 VÀ Q6 CẢM ÂM
với ba bè

ÍT DÙNG



Do trng La thứ

GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN

các Hợp âm Quảng năm và Quảng sáu Cảm âm của cả hai âm thể
(Résolution Naturelle des Accords de Quinte et de Sixte Sensible des deux modes)

687. Trong cách *giải quyết tự nhiên* của các hợp âm này, *quảng ba* và *quảng năm* phải đi xuống một bậc, *quảng sáu* (nốt cảm âm) phải đi lên nốt chủ âm.

Cách *giải quyết cả ba nốt* này với chuyển động bắt buộc dẫn đến *hợp âm quảng sáu* của *nốt trung âm* hoặc đến *hợp âm đầy đủ* của *nốt chủ âm*, hợp âm chỉ có thể có được với *điều kiện dứt khoát* đã thực hiện trước đó cách *giải quyết báo trước* (résolution anticipée) cho *nốt quãng năm*(*). Chẳng vậy, người ta sẽ có *hai quãng năm liên tiếp* ở bè trầm.

(*) Cách *giải quyết báo trước* cho nốt quãng năm đó trên nốt quãng bốn tạo ra hợp âm *quảng sáu cảm âm*, thể đảo 2 của nốt quãng bảy của nốt át âm. Như thế, người ta có thể đánh số hai hợp âm đó bằng $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$ hoặc $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$. Hiểu theo *nghĩa ngược lại*, người ta có thể đánh số $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$ hoặc $\begin{smallmatrix} +6 \\ 5 \end{smallmatrix}$.

HỢP ÂM QUẢNG 5 và QUẢNG 6 CẢM ÂM của HAI ÂM THỂ với GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN

Giải quyết
báo trước
nốt Q5

XẤU

Giải quyết
báo trước
nốt Q5

XẤU

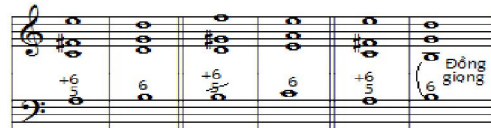


688. Đôi khi, của cả hai âm thể, trong việc *giải quyết lập tức* các hợp âm *quảng năm* và *quảng sáu cảm âm* trên *hợp âm quảng sáu* của *nốt trung âm*, người ta có thể cho *nốt quãng ba* của hợp âm thứ nhất đi lên *nốt quãng ba* của hợp âm thứ hai.

Khi *hai bè trầm nhất* được *phân bố ở quãng ba*, người ta thường nhất có thể cho phép *ngoại lệ này* nhằm để *tránh việc đồng giọng* giữa hai bè đưa đến do cách *giải quyết bình thường* của nốt quãng ba.

Giải quyết nốt Q3
khác thường bình thường

KHOAN THỨ'



II III II III

BÀI TẬP

Thực hiện các *nhóm hợp âm* sau đây với bốn bè, dùng vị thế khi *hẹp* khi *rộng*. Định ra âm giai mà mỗi nhóm thuộc về.



CHƯƠNG 3

HỢP ÂM BA ÂM VÀ QUÃNG BA trưởng hoặc thứ

(Accords de Triton et Tierce majeure ou mineure)

THỂ ĐẢO 2 của HỢP ÂM QUÃNG 7 của NỐT CẢM ÂM và HỢP ÂM QUÃNG 7 GIẢM

(2^{me} Renversement des Accords de 7^{me} de Sensible et de 7^{me} Diminuée)

689. Thể đảo 2 của các hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và quãng bảy giảm được thực hiện trên nốt bậc 4, một là trưởng và một là thứ.

Với âm thể trưởng, hợp âm này gồm nốt
Q3 trg, Q4 tăng và Q6 trg.

Với âm thể thứ, hợp âm này gồm nốt
Q3 thứ, Q4 tăng và Q6 trg.

Ta gọi là:

HÃ BA ÂM VÀ QUÃNG 3 TRƯỞNG

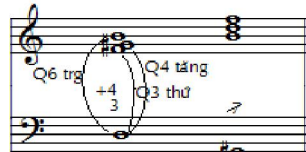
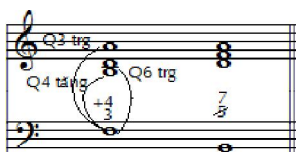
HÃ BA ÂM VÀ QUÃNG 3 THỨ

và đánh số $\begin{smallmatrix} +4 \\ 3 \end{smallmatrix}$ hoặc $\begin{smallmatrix} +4 +4 \\ \sharp \end{smallmatrix}$

và đánh số $\begin{smallmatrix} +4 \\ 3 \end{smallmatrix}$ hoặc $\begin{smallmatrix} +4 +4 \\ \flat \end{smallmatrix}$.

Do trưởng HÃ thể nền

La thứ HÃ thể nền



PHÂN BỐ HỢP ÂM BA ÂM VÀ QUÃNG BA TRƯỞNG

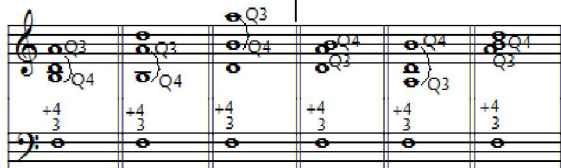
(Disposition de l' Accord de Triton et Tierce Majeure)

690. Nốt quãng ba của hợp âm này (nốt nghịch) thích hợp nhất cho bè trên, và trong mọi trường hợp, nó phải được đặt trên nốt quãng bốn, thế nào để với nốt quãng bốn đó tạo thành một quãng bảy.

PHÂN BỐ HỢP ÂM BA ÂM VÀ QUÃNG BA TRƯỞNG

TỐT

XẤU



691. Hợp âm ba âm và quãng ba trưởng chẳng cần bất cứ chuẩn bị nào. Hợp âm đó thậm chí còn mềm mại hơn các thể đảo khác của hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và có thể sử dụng mà không cần nhiều thận trọng.

Dẫu vậy, tốt hơn nên chuẩn bị nốt quãng ba hoặc nốt quãng bốn khi có thể được.

CHUẨN BỊ HỢP ÂM BA ÂM VÀ QUÃNG BA TRƯỞNG

Nốt quãng ba

Nốt quãng bốn



692. Riêng hợp âm ba âm và quãng ba thứ lại luôn luôn tốt trong mọi vị thế và không bao giờ cần chuẩn bị.

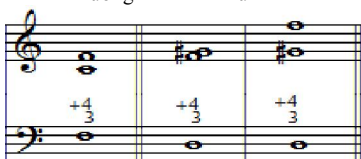
CÁC VỊ THẾ KHÁC NHAU
của hợp âm ba âm và quãng ba thứ
TỐT



GẤP ĐÔI VÀ LOẠI BỎ CÁC NỐT NHẠC
(Redoublement et Suppression de Notes)

693. Người ta *chẳng gấp đôi* cũng *chẳng loại bỏ* bất cứ *nốt nhạc* nào của các hợp âm đó trong cách viết *bốn bè*.
Trong cách viết *ba bè*, chính *nốt quãng sáu* là nốt phải *loại bỏ*.

HỢP ÂM BA ÂM và QUẢNG BA TRƯỞNG
với ba bè
Trưởng Thứ



GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN
của các Hợp âm Ba âm và Quãng ba của cả hai âm thể
(Résolution Naturelle des Accords de Triton et Tierce des deux modes)

694. Trong cách *giải quyết tự nhiên* của các hợp âm này, *nốt trầm* và *nốt quãng ba* phải đi xuống một bậc, *nốt quãng bốn tăng* (nốt cầm âm) phải đi lên *nốt chủ âm*.

Cách *giải quyết* cả ba *nốt nhạc* với chuyển động bắt buộc dẫn đến hợp âm *quãng sáu* của *nốt trung âm*.

Trong các hợp âm *ba âm* và *quãng ba*, người ta có thể thực hiện cách *giải quyết báo trước* cho *nốt quãng ba*(*).

(*) Cách *giải quyết báo trước* cho nốt quãng ba đó trên nốt quãng hai tạo ra hợp âm *ba âm* thể đảo 3 của nốt quãng bảy của nốt át âm. Như thế, người ta có thể đánh số hai hợp âm đó bằng $\frac{+4}{3} \frac{2}{3}$ hoặc $\frac{3}{+4} \frac{2}{3}$. Hiểu theo *nghĩa ngược lại*, người ta có thể đánh số $\frac{+4}{3}$ hoặc $\frac{+4}{3}$.

GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN HỢP ÂM BA ÂM VÀ QUẢNG BA



BÀI TẬP

Thực hiện các *nhóm hợp âm* sau đây với bốn bè, dùng vị thế khi thì *hẹp* khi thì *rộng*. Định ra âm giai mà mỗi nhóm thuộc về.



CHƯƠNG 4

HỢP ÂM QUẢNG HAI CẢM ÂM

THỂ ĐẢO 3 của HỢP ÂM QUẢNG BẢY của NỐT CẢM ÂM

(Accord de Seconde Sensible—3^{me} Renversement de l'Accord de Septième de Sensible)

HỢP ÂM QUẢNG HAI TĂNG

THỂ ĐẢO 3 của HỢP ÂM QUẢNG BẢY GIẢM

(Accord de Seconde Augmentée—3^{me} Renversement de l'Accord de Septième Diminuée)

695. *Thể đảo 3* của các hợp âm *quảng bảy của nốt cảm âm* và hợp âm *quảng bảy giảm* được thực hiện trên *nốt bậc 6*, *một là trưởng* và *một là thứ*.

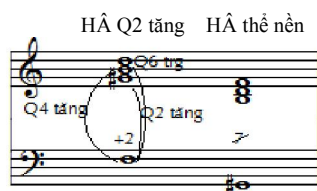
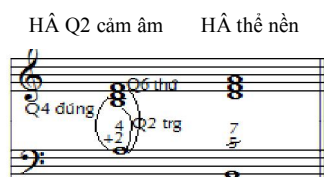
Với âm thể trưởng, hợp âm này gồm nốt
Q2 trg, *Q4 đúng* và *Q6 thứ*.

Với âm thể thứ, hợp âm này gồm nốt
Q2 tăng, *Q4 tăng* và *Q6 trg*.

Ta gọi là:

HÂ QUẢNG 2 CẢM ÂM
và đánh số +2

HÂ QUẢNG 2 TĂNG
và đánh số +2.



PHÂN BỐ HỢP ÂM QUẢNG HAI CẢM ÂM

(âm thể trưởng)

Chuẩn bị nốt nghịch

(Disposition de l'Accord de Seconde Sensible—[mode majeur].

Préparation de la dissonance)

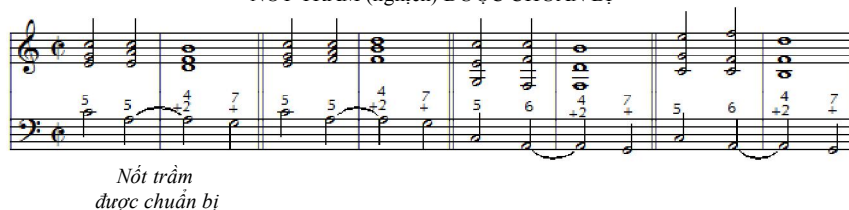
696. Trong *thể đảo 3* của hợp âm *quảng bảy của nốt cảm âm*, *nốt nền* phải được đặt *trên nốt nghịch* nằm ở bè trầm, cùng với nốt bè trầm đó tạo thành một *quãng hai trưởng* đơn hoặc gấp đôi.

Như thế người ta không thể phân bố hai nốt nhạc đó ở *quãng bảy* như đã thực hiện trong hai thể đảo trước, và xảy ra như vậy tự nhiên ở hợp âm thể nền.

Cũng vậy, người ta chỉ có thể sử dụng hợp âm *quảng hai cảm âm* đó sau khi đã *chuẩn bị nốt bè trầm là nốt nghịch*.

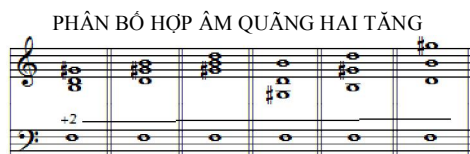
697. *Nốt nhạc* dùng vào việc *chuẩn bị* cho một *nốt nghịch* phải có một *giá trị ít nhất bằng* giá trị của nốt nghịch.

NỐT TRẦM (nghịch) ĐƯỢC CHUẨN BỊ



698. Riêng hợp âm *quảng hai tăng* lại không cần *bất cứ chuẩn bị* nào.

Trong các hợp âm đó, *nốt nhạc* thích hợp nhất cho *bè trên* là *nốt quãng hai* (nốt cảm âm). Người ta cũng có thể đặt vào *bè trên* *nốt quãng bốn*, và *rất hiếm khi* *nốt quãng sáu*.



GẤP ĐÔI VÀ LOẠI BỎ CÁC NỐT NHẠC (Redoublement et Suppression de Notes)

699. Người không gấp đôi, không loại bỏ bất cứ nốt nhạc nào của các hợp âm đó trong cách viết bốn bè. Với ba bè, người ta cắt bỏ nốt quãng bốn hoặc nốt quãng sáu.



GIẢI QUYẾT TỰ NHIÊN của các Hợp âm Quăng hai Cảm âm và của Hợp âm Quăng hai tăng (Résolution Naturelle des Accords de Seconde Sensible et de Seconde Augmentée)

700. Trong cách giải quyết tự nhiên của các hợp âm này, nốt bè trầm và nốt quãng sáu phải đi xuống một bậc, nốt quãng hai (nốt cảm âm) phải đi lên nốt chủ âm.

Cách giải quyết cả ba nốt nhạc với chuyển động bắt buộc dẫn đến hợp âm quăng bốn và quăng sáu của nốt át âm.



Cho đầu là tự nhiên nhất theo lí luận, cách giải quyết trên vẫn không phải là cách tốt nhất dùng được.

701. Cách giải quyết báo trước của nốt bè trầm (nốt nghịch của hợp âm) chính là cách tốt nhất dùng được như là cách giải quyết tự nhiên của các hợp âm quăng hai cảm âm và hợp âm quăng hai tăng.

Người ta đi qua bằng hợp âm quăng bảy của nốt át âm (*) hoặc bằng hợp âm đầy đủ của nốt cùng bậc (bậc 5) trước khi đến hợp âm của nốt chủ âm hoặc đến mọi hợp âm khác có thể tiếp theo hợp âm của nốt át âm.

Trong chuỗi kết hợp từ hợp âm quăng hai cảm âm hoặc từ hợp âm quăng hai tăng đến hợp âm thể nền của nốt át âm, nốt quãng sáu của hợp âm thứ nhất phải đi lên một bậc đến nốt quãng tám của hợp âm thứ hai.



BÀI TẬP

Thực hiện các nhóm hợp âm sau đây với bốn bè, dùng vị thế khi thì hẹp khi thì rộng. Định ra âm giai mà mỗi nhóm thuộc về.

CHƯƠNG 5

CÁCH DÙNG CÁC HỢP ÂM QUÃNG BẢY CỦA NỐT CẢM ÂM và các thể đảo của chúng trong cả hai âm thể

(Emploi des Accords de Septième de Sensible et de leurs renversements dans les deux modes)

702. Các hợp âm *quãng bảy cảm âm* và các *thể đảo của chúng* một cách nào đó chỉ được coi như là các hợp âm *thay thế* cho hợp âm *quãng bảy của nốt át âm* thể nền hoặc đảo.

Quả thực, nốt bậc 7 đi lên nốt chủ âm thích hợp cho hợp âm *quãng năm giảm* và *quãng sáu*, cũng có thể mang, ở âm thể trưởng, hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm*, ở âm thể thứ, hợp âm *quãng bảy giảm*(*).

Khi thực hiện các *giải quyết báo trước* của *nốt quãng bảy*, người ta gặp thể đảo 1 của hợp âm *quãng bảy của nốt át âm*.

(*) Xem về sau (số 725) cách dùng hợp âm *quãng bảy giảm* trên nốt bậc 7 của *âm thể trưởng*.

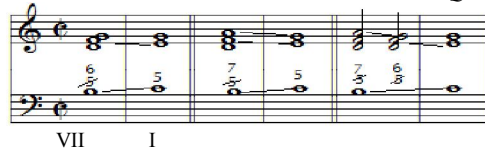
NỐT QUÃNG 7 ĐI LÊN NỐT CHỦ ÂM

Âm thể trưởng

HÀ quãng bảy cảm âm *thay thế* cho

HÀ quãng năm giảm và quãng sáu

*Giải quyết báo
trước nốt Q7*



Cùng ví dụ cho âm thể thứ

703. *Nốt bậc 2* đi lên *nốt bậc 3* thích hợp cho hợp âm *quãng sáu cảm âm* cũng vậy có thể mang, ở âm thể trưởng, hợp âm *quãng năm* và *quãng sáu cảm âm*, ở âm thể thứ, hợp âm *quãng năm giảm* và *quãng sáu cảm âm*.

Khi thực hiện các *giải quyết báo trước* của *nốt quãng năm*, người ta gặp thể đảo 2 của hợp âm *quãng bảy của nốt át âm*.

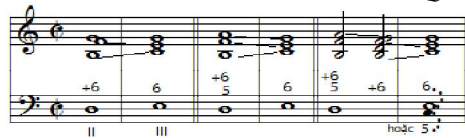
NỐT QUÃNG 2 ĐI LÊN NỐT QUÃNG 3

Âm thể trưởng

HÀ quãng năm và quãng sáu cảm âm

thay thế cho HÀ quãng sáu cảm âm

*Giải quyết báo
trước nốt Q5*



Cùng ví dụ cho âm thể thứ

704. *Nốt bậc 4* đi xuống *nốt bậc 3* thích hợp với hợp âm *ba âm*, cũng có thể mang, ở âm thể trưởng, hợp âm *ba âm* và *quãng ba trưởng*, ở âm thể thứ, hợp âm *ba âm* và *quãng ba thứ*.

Khi thực hiện các *giải quyết báo trước* của *nốt quãng ba*, người ta gặp thể đảo 3 của hợp âm *quãng bảy của nốt át âm*.

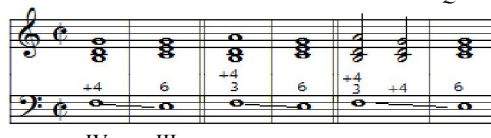
NỐT QUÃNG 3 ĐI XUỐNG NỐT QUÃNG 3

Âm thể trưởng

HÀ ba âm và quãng ba trưởng

thay thế cho HÀ ba âm

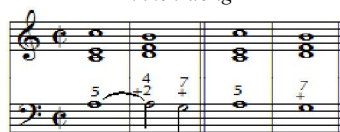
*Giải quyết báo
trước nốt Q3*



Cùng ví dụ cho âm thể thứ

705. Cuối cùng, *nốt bậc 6* có mang hợp âm *quãng hai cảm âm* ở âm thể trưởng, hợp âm *quãng hai tăng* ở âm thể thứ, thông thường nhất chỉ là một loại *trì hoãn* (retard) của *nốt bậc 5* (nốt nền của hợp âm *quãng bảy của nốt át âm*), nốt hình như *được thay thế* (substitué), và luôn luôn có thể được *thế chỗ* (remplacé) như vậy.

NỐT BẬC 6 THAY THẾ CHO NỐT BẬC 5
trong HẢ Q7 của nốt át âm thể nền
và tạo thành HẢ Q2 *cảm âm* ở thể trưởng, HẢ Q2 *tăng* ở thể thứ
Âm thể trưởng



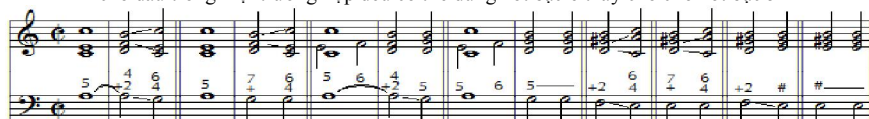
VI V V
Thay thế Không
từ bậc 6 đến bậc 5 thay thế

706. Tóm lại, *tùy âm thể*:

- 1) *Nốt bậc 7* có thể mang một trong các hợp âm *quãng bảy cảm âm* thay cho và giữ vị trí của hợp âm quãng năm giảm và quãng sáu;
- 2) *Nốt bậc 2* có thể mang một trong các hợp âm *quãng năm* và *quãng sáu cảm âm* thay cho và giữ vị trí của hợp âm quãng sáu cảm âm;
- 3) *Nốt bậc 4* có thể mang một trong các hợp âm *ba âm* và *quãng ba* thay cho và giữ vị trí của hợp âm ba âm.
- 4) Cuối cùng, *nốt bậc 6* đi xuống *nốt bậc 5* có thể mang, *tùy âm thể*, hợp âm *quãng hai cảm âm* (với chuẩn bị nốt trầm) hoặc hợp âm *quãng hai tăng*, một trong hai *giữ vị trí*, ít nữa là tạm thời, cho hợp âm *quãng bảy của nốt át âm* mà thường nhất nó được giải quyết trên đó.

GHI CHÚ: Người ta đã biết (số 700) các hợp âm *quãng hai cảm âm* cũng có thể được giải quyết cách tự nhiên trên hợp âm *quãng bốn* và *quãng sáu* của nốt át âm hoặc trên *hợp âm đầy đủ* của nốt cùng bậc.

CÁC CÁCH GIẢI QUYẾT CỦA CÁC HẢ QUÃNG HAI CẢM ÂM
khác với các cách của ví dụ trên, trong đó *việc thay thế* ít rõ nét,
cho đầu trong mọi trường hợp đều có thể dùng nốt bậc 6 thay chỗ cho nốt bậc 5



VI V VI V VI V VI V
Thay thế Khg thay Thay thế Khg thay Thay Khg thay Thay Khg thay

HỢP ÂM QUÃNG BẢY CỦA NỐT CẢM ÂM với cách giải quyết tự nhiên trong các cách kết

(Accords de Septième de Sensible en résolution naturelle dans les cadences)

707. Hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* và hợp âm *quãng bảy giảm* cũng như các *thể đảo của chúng*, sử dụng với nốt khác tên (diatoniquement) và với *giải quyết tự nhiên*, chỉ có thể tự chúng tạo ra các *kết thúc không hoàn toàn* (cadences imparfaites)(*).

(*) Về sau, các số từ 720 đến 724, người ta sẽ thấy các *kết thúc khác* do các hợp âm đó tạo thành khi sử dụng với *nốt nửa cùng tên* (chromatiquement).

KẾT KHÔNG HOÀN TOÀN
thực hiện nhờ các HẢ quãng bảy của nốt cảm âm
và các thể đảo của chúng
Âm thể trưởng



VII I II III IV III VI V
Ít dùng để kết

Âm thể thứ

VII I II III VI III VI V
Ít dùng
để kết

BÀI TẬP

Đánh số hai bài học sau đây, chú ý sử dụng đúng lúc hợp âm *quãng bảy của nốt át âm*, hợp âm *quãng bảy giảm*, và *ba thể đảo* của các hợp âm đó. Sau đó thực hiện *bốn bè*.

CHUYỂN QUA CÁC ÂM GIAI KẾ CẬN

thực hiện nhờ vào hợp âm *quãng bảy* của *nốt cảm âm*,
vào hợp âm *quãng bảy giảm*,

và vào các *thể đảo* của các hợp âm đó bằng *giải quyết tự nhiên*

(Modulations aux Tons Voisins effectuées au moyen de l'accord de septième de sensible,
de l'accord de septième diminuée, et des renversements de ces accords en résolution naturelle)

708. Để *chuyển qua các âm giai kế cận*, người ta có thể *thay thế* hợp âm *quãng bảy của nốt át âm* thể nền hoặc thể đảo bằng hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* hoặc một trong các thể đảo của nó để đạt đến một *âm giai trưởng*, bằng hợp âm *quãng bảy giảm* hoặc một trong các thể đảo của nó để đạt đến một *âm giai thứ*.

Ch/dộng cg/chiều
được dùng thứ (số 622)

Do tr qua Sol tr Sol tr qua Do tr Do tr qua La thứ La thứ qua Do tr.

709. **GHI CHÚ:** Về sau người ta sẽ thấy (số 725) tại sao hợp âm *quãng bảy giảm* thường được sử dụng *thay cho và thế chỗ* (au lieu et place) hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* trong âm thể trưởng, hoặc để *chuyển qua âm giai trưởng kế cận* hoặc xa, hoặc người ta chẳng chuyển cung.

Âm thể thứ không thể vay mượn hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* của *âm thể trưởng* mà không tạo ra rất nhiều *cứng cổ*.

RẤT ÊM RẤT CỨNG

Do tr Do thứ

BÀI TẬP

Đánh số *bê trầm cho sẵn* sau đây, chú ý sử dụng trong chừng mực có thể được các hợp âm *quãng bảy của nốt át âm* hoặc hợp âm *quãng bảy giảm* ở thể nền hoặc thể đảo để *thực hiện các chuyển cung khác nhau* mà chúng chứa đựng.

Sau khi kiểm soát lại các con số, thực hiện các bài học thành bốn bè.

CHUYỂN GIỮA CÁC ÂM GIAI KẾ CẬN

Re tr Si thứ Fa# thứ La tr
Do# thứ La tr Sol tr Mi thứ La thứ
Sol tr Re tr Si thứ Mi thứ Re tr

CHUYỂN QUA CÁC ÂM GIAI XA

thực hiện nhờ vào hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm,

vào hợp âm quãng bảy giảm,

và vào các thể đảo của các hợp âm đó bằng giải quyết tự nhiên

(Modulations aux Tons Éloignés effectuées au moyen de l'accord de septième de sensible, de l'accord de septième diminuée, et des renversements de ces accords)

710. Để đi đến các âm giai xa nhờ vào hợp âm quãng bảy của nốt át âm, thể nền hoặc thể đảo, thông thường nhất, người ta nhờ đến các chuyển cung liên tiếp giữa các âm giai kế cận âm thể trưởng nối nhau theo cùng một chiều, nghĩa là người ta đi qua tất cả các âm giai trưởng trung gian.

CHUYỂN CUNG phức hợp từ Do tr qua
Reb tr bằng đi qua các âm giai trung gian:
Fa tr, Sib tr, Mib tr, Lab tr

CHUYỂN CUNG phức hợp từ Reb tr qua
Do tr bằng đi qua các âm giai trung gian:
Lab tr, Mib tr, Sib tr, Fa tr.

C F Bb Eb Ab Db Db Ab Eb Bb F C

711. Hợp âm quãng bảy giảm, thể nền hoặc thể đảo, có thể phù hợp với cách chuyển cung này, không cách nào tốt hơn, khi người ta đi qua các âm giai thứ trung gian.

CHUYỂN CUNG phức hợp từ La thứ qua
Sib thứ bằng đi qua các âm giai trung gian:
Re thứ, Sol thứ, Do thứ, Fa thứ

CHUYỂN CUNG phức hợp từ Sib thứ qua
La thứ bằng đi qua các âm giai trung gian:
Fa thứ, Do thứ, Sol thứ, Re thứ

Am Dm Gm Cm Fm Bbm Fm Cm Gm Dm Am

712. Hai âm thể có thể được sử dụng xen kẽ để thực hiện cùng các chuyển cung.

CHUYỂN CUNG phức hợp từ La thứ qua
Sib thứ bằng đi qua các âm giai trung gian:
Fa tr, Sol thứ, Mib tr, Fa thứ

CHUYỂN CUNG phức hợp từ Sib thứ qua
La thứ bằng đi qua các âm giai trung gian:
Fa thứ, Mib tr, Sol thứ, Fa tr

Am F Gm Eb Fm Bbm Bbm Fm Eb Gm F Am

713. Trong một số hành trình hòa âm, người ta có thể bỏ qua (sauter) một trong các âm giai trung gian và thực hiện cách chuyển lập tức giữa các âm giai khác biệt nhau hai dấu biến hóa trong bộ khóa, (chủ yếu bằng cách giảm bớt số lượng các dấu thăng hoặc gia tăng số lượng các dấu giáng).

Do trg Sib trg Lab trg La thứ Sol thứ Fa thứ

Khg b/hóa 2 giáng 4 giáng Khg b/hóa 2 giáng 4 giáng

714. Hợp âm quãng bảy giảm và các thể đảo của nó ngoài ra còn cống hiến vô số phương cách (nombreuses ressources) để chuyển qua các âm giai xa. Điều này xin xem chương 8.

HÀNH TRÌNH HÒA ÂM
với sử dụng các hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm,
các hợp âm quãng bảy giảm
và các thể đảo của chúng bằng giải quyết tự nhiên
 (Marches d'Harmonie avec emploi des accords de septième de sensible,
 de septième diminuée et de leurs renversements en résolution naturelle)

Các hành trình này đều cần phải chuyển cung.

BÀI TẬP

Hoàn tất hành trình nào trong các hành trình sau đây chỉ mới bắt đầu, thể nào để hành trình có tám ô nhịp kể cả công thức kết mà người ta có thể dùng để chấm dứt nó (xem hành trình C).

Sau đó, thực hiện chúng với số bè được chỉ định trên đầu mỗi bài.

QUÃNG BẢY CỦA NỐT CẢM ÂM (âm thể trưởng)

3 và 4 bè

4 bè

A

B

3 và 4 bè

C

QUÃNG BẢY GIẢM (âm thể thứ)

4 bè

3 và 4 bè

D

E

QUÃNG BẢY CỦA NỐT ÁT ÂM (4 bè—2 âm thể)

F

G

QUÃNG NĂM VÀ QUÃNG SÁU CẢM ÂM (âm thể trưởng)

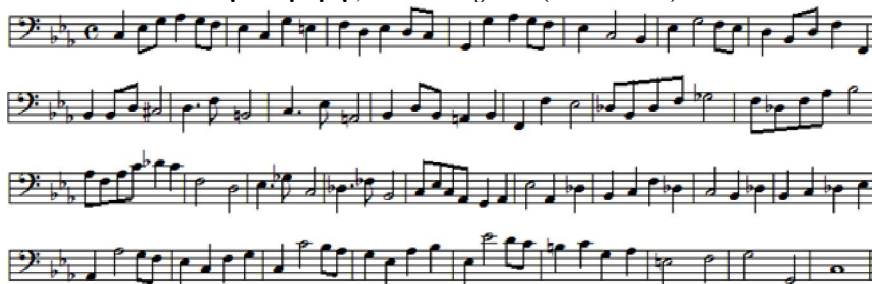
H

I

Công thức kết hoàn toàn



CHUYỂN GIỮA CÁC ÂM GIAI KỀ CẬN HOẶC ÂM GIAI XA,
một số hội tụ lại, số khác đang xa ra (số 440 và 441)



SỬ DỤNG

các Hợp âm quãng 7 của nốt cảm âm và các thể đảo của chúng
với cách giải quyết tự nhiên dưới bè giai điệu cho sẵn
(Emploi des Accords de 7^{me} de sensible et de leurs renversements
en résolution naturelle sous le chant donné)

715. Dưới nốt bậc 6 đi xuống nốt bậc 5, người ta có thể dùng:

Với âm thể trưởng, hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm;

Với âm thể thứ, hợp âm quãng bảy giảm (*);

Hoặc một trong hai thể đảo đầu của các hợp âm đó.

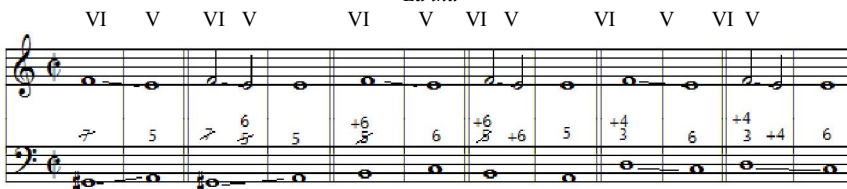
(*) Hợp âm đó đôi khi được dùng ở âm thể trưởng dưới nốt bậc 6 bè trầm (xem số 725).

NỐT BẬC 6 ĐI XUỐNG NỐT BẬC 5

Do trưởng



La thứ



716. Dưới nốt bậc 4 đi xuống nốt bậc 3, người ta có thể dùng:

Với âm thể trưởng, hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm;

Với âm thể thứ, hợp âm quãng bảy giảm;

Họa hoặc hơn, thể đảo 1 hoặc thể đảo 3 của chúng;

Trong trường hợp dùng thể đảo, thể đảo 1 đòi hỏi phải có giải quyết báo trước cho nốt nghịch; thể đảo 3 trong âm thể trưởng chỉ có thể thực hiện sau khi đã chuẩn bị nốt bè trầm.

NÓT BẠC 4 ĐI XUỐNG NÓT BẠC 3

Do trưởng

IV III XẤU TỐT TRÁNH IV III

La thứ

IV III XẤU TỐT TRÁNH IV III

717. Dưới nốt bậc 2 đi xuống nốt bậc 1, người ta có thể dùng:

Với âm thể trưởng, hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm, thể đảo 2 hoặc thể đảo 3 của nó (thể đảo 3 này phải chuẩn bị nốt bè trầm).

Với âm thể thứ, hợp âm quãng bảy giảm, thể đảo 2 hoặc thể đảo 3 của nó.

NÓT BẠC 2 ĐI XUỐNG NÓT BẠC 1 HOẶC ĐI LÊN NÓT BẠC 5

Do trưởng

II I II I II I II I II I

La thứ

II I II I II I II I II I

718. Dưới nốt bậc 2 đi lên nốt bậc 3, người ta có thể dùng:

Với âm thể trưởng, hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm, hoặc thể đảo 3 của nó với nốt bè trầm được chuẩn bị.

Với âm thể thứ, hợp âm quãng bảy giảm, hoặc thể đảo 3 của nó.

NÓT BẠC 2 ĐI LÊN NÓT BẠC 3

Do trưởng

II III II III II III II III II III

La thứ

II III II III II III II III II III

719. Dưới nốt bậc 7 đi lên nốt chủ âm, người ta có thể dùng:

Với âm thể trưởng, hợp âm quãng hai cảm âm, với nốt bè trầm được chuẩn bị.

Với âm thể thứ, ba thể đảo của hợp âm quãng bảy giảm.

NÓT BẠC 7 ĐI LÊN NÓT CHỦ ÂM

Do trưởng

VII I VII I VII I VII I VII I

La thứ

VII I VII I VII I VII I VII I

BÀI TẬP

Tìm bè trầm và hòa âm của bè giai điệu cho sẵn sau đây, chú ý sử dụng đúng lúc, và tùy theo ý thích hơn cả, các hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và hợp âm quãng bảy giảm, thể nền hoặc các thể đảo, với giải quyết tự nhiên.

(Nguyên bản Khóa Do 1)



CHƯƠNG 6

HÒA ÂM NỐT NỬA CUNG CÙNG TÊN (Harmonie Chromatique)

HỢP ÂM QUĂNG BẢY của NỐT CẢM ÂM và HỢP ÂM QUĂNG BẢY GIẢM

có được nhờ vào biến âm một số bậc
(Accords de 7^{me} de Sensible et de 7^{me} Diminuée
obtenus au moyen de l'altération de certains degrés)

720. **BIẾN ÂM ĐI LÊN** của **nốt bậc 4** đi trước **nốt bậc 5** có thể mang:

Với **âm thể trưởng**, hợp âm *quăng bảy* của **nốt cảm âm**, hợp âm *quăng bảy giảm*, hoặc hợp âm *quăng năm giảm* và *quăng sáu cảm âm* (hai hợp âm sau kết quả từ biến âm đôi).

Với **âm thể thứ**, hợp âm *quăng bảy giảm* (cũng từ biến âm đôi).

Âm giai Do trưởng

HẢ Q7 của nốt cảm âm vay từ Sol trg

HẢ Q7 giảm vay từ Sol trg, chính nó vay từ Sol thứ

HẢ Q5 giảm và Q6 cảm âm vay từ Mi thứ

(*) Xem chú thích ví dụ số 721.

Âm giai La thứ

HẢ Q7 giảm vay từ Mi thứ

GHI CHÚ: Về vấn đề *giải quyết đi xuống* của *biến âm đi lên*, xem lại *ghi chú* dưới số 480.

721. Trên **nốt bậc 6** của **âm thể trưởng** đi xuống **nốt bậc 5**, người ta có thể đặt một hợp âm *quăng năm* và *quăng sáu cảm âm*, kết quả từ biến âm đi lên của **nốt bậc 4**, hoặc một hợp âm *ba âm* và *quăng ba thứ* đi xuống, kết quả từ biến âm đôi.

Âm giai Do trưởng

HẢ Q5 và Q5 cảm âm vay từ Sol trưởng

HẢ ba âm và Q3 thứ vay từ Mi thứ

Giải quyết tri hoãn

Giải quyết tri hoãn

Biến âm khg ch/bị

Giải quyết tri hoãn

Biến âm có chuẩn bị

VI V VI VI VI

(*) Về sau, trong Chương 10 từ số 853 trở đi, người ta sẽ thấy một *phương cách hữu lý* hơn để đánh số phần lớn các *hợp âm nửa cung cùng tên* đó, với thừa nhận *nguồn gốc thực sự* của chúng.

722. Các *hợp âm nốt nửa cung cùng tên* nói trên có thể được thực hiện *có giải quyết* hoặc *không giải quyết*. *Giải quyết tự nhiên* của chúng, tùy trường hợp, xảy ra trên *hợp âm đầy đủ* hoặc trên *hợp âm quăng bốn* và *quăng sáu* của **nốt bậc 5**. Rất thường, chúng được dùng trong *kết thúc với nốt át âm* cũng như trong các *công thức kết hoàn toàn*, không hoàn toàn, gãy, và lãnh.

723. Hợp âm nào trong số các *hợp âm nốt nửa cung cùng tên* theo sau hợp âm *quãng bốn* và *quãng sáu* của *nốt át* âm luôn luôn có một hoặc hai nốt nhạc được thực hiện *giải quyết trì hoãn* (résolution retardée).

724. Trong *kết gậy* của âm thể trưởng, *biến âm đi lên* của *nốt bậc 5* đi trước *nốt bậc 6* cần phải mang một hợp âm *quãng bảy giảm* thay vì hợp âm *quãng bảy* của *nốt át* âm có mang *nốt bậc năm* không bị biến hóa.

Trong *công thức kết này*, tốt hơn nên cho *nốt cảm âm của âm thể trưởng đi lên nửa cung*, bắt chấp *bề ngoài xuất hiện* như thể đang chuyển sang hợp âm tương đối thứ mà *biến âm đi lên* của *nốt bậc 5* đem lại.

CÔNG THỨC KẾT GẬY với DO TRƯỞNG

725. Trong hợp âm *quãng bảy* của *nốt cảm âm* âm thể trưởng, *biến âm đi xuống* của *nốt bậc 6* (nốt quãng 7 của hợp âm) sinh ra một hợp âm *quãng bảy giảm* vay mượn từ hợp âm *đồng âm thứ* (homonyme mineur). Cách *biến âm* đó áp dụng được cho *tất cả các thể đảo*. Nó có thể được thực hiện *không chuẩn bị*. Người ta có thể lợi dụng nó để chuyển sang các âm giai kế cận trưởng.

Âm giai Do trưởng

CHUYỂN SANG ÂM GIAI KẾ CẬN TRƯỞNG
bằng *HẢ Q7* giảm vay từ từng *HẢ đồng âm thứ* của chúng

Chuyển từ Am qua G Chuyển từ Am qua C Chuyển từ C qua F Chuyển từ C qua G

Hơn nữa, trên *nốt cảm âm* của âm thể trưởng cũng như *nốt cảm âm* của âm thể thứ, khả năng sử dụng hợp âm *quãng bảy giảm* (nửa cung cùng tên trong trường hợp đầu, khác tên trong trường hợp sau) cho phép tùy ý đi qua từ âm thể này qua âm thể khác và nhanh chóng tiến về lại từ các âm giai xa.

CHUYÊN CUNG BẰNG THAY ĐỔI ÂM THỂ
lợi dụng tính nhiều chức năng vay mượn từ hợp âm *quãng bảy giảm* của nốt cảm âm,
nửa cung khác tên qua âm thể thứ, nửa cung cùng tên qua âm thể trưởng

Thay âm thể từ thứ sang trưởng Thay âm thể từ trưởng sang thứ

726. Trong hợp âm *quãng bảy giảm* đặt trên *nốt cảm âm* của âm thể thứ, nếu người ta thực hiện *biến âm đi lên* của *nốt bậc 6* (nốt bậc 7 của hợp âm), người ta có được *nốt bậc bảy* của *nốt cảm âm* âm thể trưởng, nốt buộc phải giải quyết trong âm thể trưởng: như thế việc *biến âm* đó gọi nên một chuyển cung từ thứ qua trưởng. Điều này áp dụng được cho các thể đảo, nhưng không thể bỏ qua việc *chuẩn bị*, bắt chấp thể của hợp âm.

CHUYỂN CUNG THAY ĐỔI TỪ ÂM THỂ THỨ QUA TRƯỜNG gợi nên từ biến âm đi lên của nốt bậc 6 (bậc bảy của nốt cảm âm)

The musical score consists of two systems. The first system shows a sequence of notes: Do thứ, Do tr, La thứ, La tr, Fa# thứ. The second system shows: Fa# tr, Mi b thứ, Mi b tr, Do thứ. Fingerings (1-5) and accidentals (sharps, flats, naturals) are indicated throughout the score.

CÁCH KHÁC để giải quyết tự nhiên hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm có được do biến âm đi lên của nốt bậc 6 thứ

The musical score shows a sequence of notes: 5, 7, 17/5, 6, 1, b, +6, 5, +6, 1, b, +4, 3, +4, 6. Fingerings and accidentals are indicated.

NHẬN XÉT

Biến âm đi lên của hợp âm quãng bảy giảm cho đến lúc này chỉ được dùng chút ít hoặc chẳng hề được dùng, như thế, chúng tôi đã liệt hợp âm đó vào số cần được giải quyết cách đặc biệt nhất. Nhưng, trên thực tế, cách giải quyết của chính hợp âm này chỉ xảy ra sau thay đổi âm thể, và cách giải quyết đó là tự nhiên, chúng tôi đã thấy hữu lí để đặt thực thể hòa âm này bên cạnh các hợp âm cùng thể loại được luận giải trong chương này.

Chúng tôi cũng lưu ý rằng, do ngoại lệ và ngược lại với qui luật nêu lên trong số 471, biến âm đi lên của nốt bậc 6 ở đây được giải quyết đi xuống.

BÀI TẬP

Đánh số các bè trầm cho sẵn sau đây theo chỉ dẫn trên mỗi đầu bài, rồi thực hiện bốn bè.

HỢP ÂM QUẢNG BẢY của NỐT CẢM ÂM và HỢP ÂM QUẢNG BẢY GIẢM thể nền hoặc thể đảo có được nhờ biến âm của vài bậc nào đó.

The musical score shows a sequence of notes: Re tr, (Số 720), Si thứ, (Số 720), Si tr, (Số 724), (Số 720), (Số 725), Si thứ, (Số 720), Sol tr, La tr, Si thứ, Re tr, (Số 725), (Số 725), (Số 725), (Số 721).

HỢP ÂM QUẢNG BẢY của NỐT CẢM ÂM thể nền hoặc thể đảo có được nhờ biến âm đi lên của quãng bảy trong hợp âm quãng bảy giảm hoặc các thể đảo (số 726)

The musical score shows a sequence of notes: Sol thứ, Sol tr, Mi thứ, Mi tr, Sol tr, Do tr, Do tr, Fa tr, Re thứ/tr, Sol tr, Mi thứ/tr, Fa# thứ, Mi tr, La thứ, La tr, Re thứ, Re tr, Sol tr, Mi thứ, La thứ, Sol tr.

BÀI HỌC ĐẶC BIỆT
trên mỗi tình trạng của hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm
và của hợp âm quãng bảy giảm với giải quyết tự nhiên

THỂ NỀN



THỂ ĐẢO 1



THỂ ĐẢO 2



THỂ ĐẢO 3



(*) Nốt át âm khởi đầu bè trầm ở phách yếu không được phép mang hợp âm, vì thế chúng tôi đã đặt trên đầu con số 0.

CHƯƠNG 7

ĐỔI VỊ THỂ và trao đổi nốt nhạc

(Changements de position et échanges des notes)

727. Các qui luật đã nói đến trong các số từ 201 và tiếp theo cũng như trong các số 657, 658, và 659 đều áp dụng cho các hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm của cả hai âm thể* và các *thể đảo* của chúng, ngoài ra còn thêm các hạn chế sau đây.

728. Trong khi thực hiện các *đổi vị thể* giữa hợp âm *quãng bảy của nốt cảm âm* âm thể *trường* và một trong các *thể đảo* của nó, hoặc trong thời gian đang kéo dài việc thực hiện các *hợp âm đó, nốt nền* và *nốt quãng bảy* của nó không bao giờ được có tương quan *quãng hai* đơn hoặc gấp đôi, trừ phi *nốt quãng bảy nền* đó đã được *chuẩn bị*.

ĐỔI VỊ THỂ
trong hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và các thể đảo của nó

XẤU	CHẤP NHẬN	XẤU	CHẤP NHẬN ĐƯỢC
-----	-----------	-----	----------------

TỐT

ĐỔI VỊ THỂ
trong hợp âm quãng bảy giảm và các thể đảo của nó (số 680)

TRAO ĐỔI NỐT NHẠC (số 208)

Trao đổi Trao đổi Trao đổi Trao đổi nốt

ĐỔI VỊ THỂ MÀ KHÔNG TRAO ĐỔI NỐT NHẠC (số 209)
(Cùng bè trầm trên—Hòa âm cách khác)

ĐỔI VỊ THỂ

HỢP ÂM KHÔNG TRỌN VẸN Ở PHÁCH YẾU (SỐ 210)

gặp đôi nốt nhạc với chuyển động bắt buộc (số 658)

TỐT **TỐT** **XẤU**

Khg hoàn tất Khg hoàn tất Q8 nối tiếp

TRAO ĐỔI NỐT NHẠC CÓ NỐT THOÁNG QUA (số 659)

P P P P P P P P P P

BÀI TẬP

HỢP ÂM QUẢNG BẢY của NỐT CẢM ÂM, HỢP ÂM QUẢNG BẢY GIẢM và các thể đảo của chúng

Đánh số và thực hiện bốn bè các bài học sau.

BÈ TRẮM CHO SẴN

trên các thay đổi vị thế và trao đổi nốt nhạc

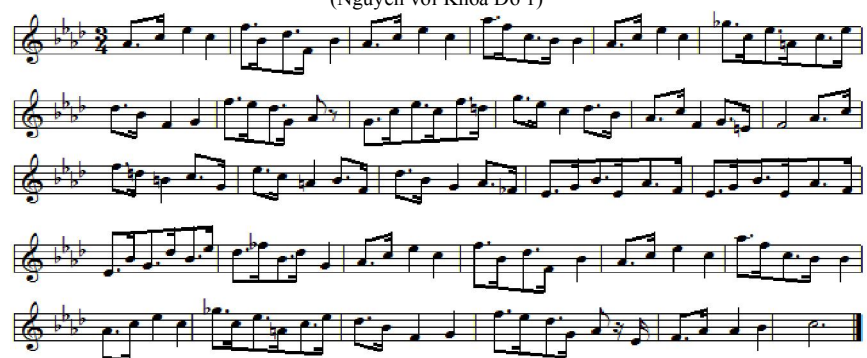
P P P P P P

BÈ TRẮM CHO SẴN

trên trao đổi nốt nhạc có nốt thoáng qua

P P P P P P

BỀ GIAI ĐIỆU CHO SẴN
trên các thay đổi vị thế và trao đổi nốt nhạc
(Nguyên với Khóa Do 1)



CHƯƠNG 8

CHUYÊN CUNG TRÙNG ÂM

thực hiện nhờ hợp âm quãng bảy giảm và các thể đảo của nó

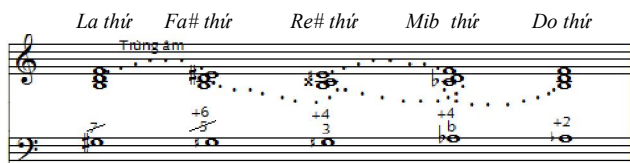
(Modulations Enharmoniques)

opérées au moyen de l'accord de septième diminuée et de ses renversements)

729. Phân chia cân đối (échelonnement symétrique) các nốt nhạc của hợp âm quãng bảy giảm, các nốt đó chia quãng tám thành các phần bằng nhau, tương đương (équivalent) trong các tình trạng khác nhau (divers états) của hợp âm:



Sự phân chia các nốt nhạc đó cho phép đi qua, chẳng dời chỗ (déplacer) nốt nào cả, từ tình trạng này qua tình trạng khác của hợp âm chỉ với các thay đổi trùng âm đơn giản và nhờ vào đó tiến đến các âm giai xa nhất, không đồng nhất nhất cách đột ngột.



GHI CHÚ: Mỗi một hợp âm trong số các hợp âm đó có thể nối tiếp với bốn hợp âm khác cách trực tiếp không qua trung gian và với bất kì thứ tự nào.

Nếu nhớ lại có thể áp dụng chúng vào không chỉ âm thể thứ mà còn cả âm thể trưởng (số 725) và có thể có được bằng cách biến âm một số bậc nào đó của các âm giai khác nhau (số 720 và tiếp), người ta sẽ biết chúng công hiến các phương cách đáng kể cho việc chuyển đến các âm giai xa.

730. Hơn nữa, cần chú ý rằng một hợp âm quãng bảy giảm nào đó luôn luôn chứa đựng một trong các nốt nhạc quan trọng của bất kì âm giai nào, đó là: nốt chủ âm, nốt át âm, hoặc nốt cảm âm. Nói cách khác, một âm giai nào đó luôn luôn gắn liền với một hợp âm quãng bảy giảm bất kì nào đó, thể nền hoặc thể đảo, bằng nốt cảm âm, nốt át âm, hoặc nốt chủ âm của nó.

VÍ DỤ VỀ MỘT HỢP ÂM QUẢNG BẢY GIẢM

nhờ vào các nốt trùng âm dẫn đến tất cả các âm giai trưởng và thứ

NỐT NỀN DỪNG NHƯ NỐT CẢM ÂM

(Cách dùng thông thường)



NỐT QUẢNG NĂM XEM NHƯ NỐT CHỦ ÂM

(Cách dùng ngoại lệ)



NÓT QUẢNG BẢY XEM NHƯ NÓT CHỦ ÂM
(Cách dùng ngoại lệ)

M N O P

Fa trg Re trg Si trg Lab trg

NÓT QUẢNG BẢY XEM NHƯ NÓT ÁT ÂM
(Cách dùng ngoại lệ)

Q R S T U V X Y

Sib trg Sib thứ Sol trg Sol thứ Mi trg Mi thứ Reb trg Reb thứ

TÓM TẮT CÁC ÂM GIAI CÓ ĐƯỢC

nhờ vào các cách diễn dịch khác nhau mà hợp âm quảng bảy giảm cho vay mượn
các nốt Sol #, Si, Re, Fa và các trùg âm của nó

La thứ La trưởng Sib thứ Sib trưởng Si thứ Si trưởng Do thứ Do trưởng
Chữ: *A B R Q J O G H*

Reb thứ Reb trưởng Re thứ Re trưởng Mib thứ Mib trưởng Mi thứ Mi trưởng
Chữ: *Y X I N E F V U*

Fa thứ Fa trưởng Fa# thứ Fa# trưởng Sol thứ Sol trưởng Lab thứ Lab trưởng
Chữ: *L M C D T S K P*

BÀI TẬP

về các chuyển cung trùg âm
thực hiện nhờ hợp âm quảng bảy giảm và các thể đảo của nó

HÀNH TRÌNH ĐI LÊN

HÀNH TRÌNH ĐI XUỐNG

HÀNH TRÌNH ĐI LÊN



BÀI HỌC

về sử dụng hợp âm *quãng bảy giảm* và *ba thể đảo* của nó đặt trên cùng một *nốt nhạc* à không đòi hỏi *bất cứ di chuyển âm* thành nào tạo thành hợp âm đó



BÀI HỌC KHÁC

Đánh số bè trầm cho sẵn sau đây rồi *thực hiện* thành bốn bè

CHUYỂN CUNG TRÙNG ÂM

thực hiện nhờ hợp âm *quãng bảy giảm* và các *thể đảo* của nó



GIẢI QUYẾT NGOẠI LỆ

các Hợp âm *quãng bảy* của *nốt cảm âm*,
Hợp âm *quãng bảy giảm*, và các *thể đảo* của chúng

Thực hiện các bài tập sau đây thành *bốn bè*, phần lớn bao gồm các cách *giải quyết ngoại lệ*. Trước khi thực hiện chúng, tốt hơn nên đọc lại từ số 661 đến số 663 áp dụng cho chúng. (Định ra tất cả các âm giai đã dùng.)

GIẢI QUYẾT TRI HOÁN

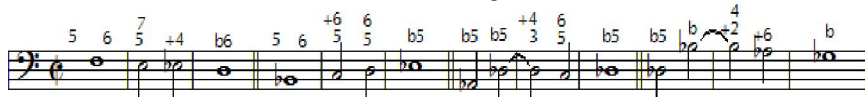
(không chuyển cung)



GIẢI QUYẾT LÁNH

(có chuyển cung)

Âm thể trưởng



Âm thể thứ



CHUYỂN SANG QUẢNG 3 THỨ DƯỚI hoặc QUẢNG 6 TRƯỞNG TRÊN

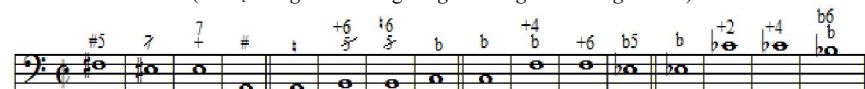
(từ một âm giai trưởng sang âm giai tương đối thứ của nó)



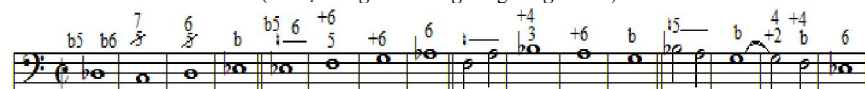
CHUYỂN SANG QUÃNG 3 TRƯỞNG DƯỚI hoặc QUÃNG 6 THỨ TRÊN
(từ một âm giai thứ sang âm giai trưởng)



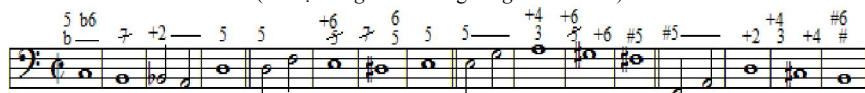
CHUYỂN SANG QUÃNG 3 THỨ TRÊN hoặc QUÃNG 6 TRƯỞNG DƯỚI
(từ một âm giai thứ sang âm giai tương đối trưởng của nó)



CHUYỂN SANG QUÃNG 2 TRƯỞNG TRÊN hoặc QUÃNG 7 THỨ DƯỚI
(từ một âm giai Trưởng sang âm giai thứ)



(từ một âm giai thứ sang âm giai thứ khác)



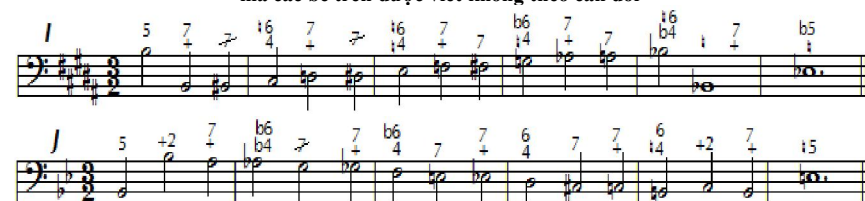
HÀNH TRÌNH HÒA ÂM

ÂM THỂ TRƯỞNG

ÂM THỂ THỨ



NỐI TIẾP CÂN ĐỐI CÁC HỢP ÂM
mà các bè trên được viết không theo cân đối



Âm giai nửa cung cùng tên với âm giai chi phối, được hòa âm nhờ các hợp âm quãng bảy giảm thể nền và các thể đảo, hoặc thuộc về âm giai chính hoặc thuộc về hai âm giai kế cận trực tiếp nhất của nó.

CHUYỂN CUNG QUI TỰ



HỢP ÂM QUẢNG BẦY CỦA NỐT CẢM ÂM VÀ CÁC THỂ ĐẢO CỦA NÓ
dùng vào giải quyết ngoại lệ dẫn đến hợp âm quãng bảy của nốt át âm thể nền hoặc thể đảo

CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 4 TRÊN hoặc QUẢNG 5 DƯỚI
(Âm thể trưởng)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 3 TRƯỞNG DƯỚI
(từ một âm giai thứ sang một âm giai trưởng)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 3 THỨ TRÊN
(từ một âm giai thứ sang âm giai tương đối trưởng của nó)



HỢP ÂM QUẢNG BẦY GIẢM VÀ CÁC THỂ ĐẢO CỦA NÓ
dùng vào giải quyết ngoại lệ dẫn đến hợp âm quãng bảy của nốt át âm thể nền hoặc thể đảo

CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 3 THỨ DƯỚI
(từ một âm giai trưởng sang âm giai tương đối thứ của nó)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 2 TRƯỞNG TRÊN



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 4 TRÊN hoặc QUẢNG 5 DƯỚI
(Âm thể thứ)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 3 TRƯỞNG TRÊN
(từ một âm giai trưởng sang một âm giai thứ)



CHUYỂN CUNBG SANG QUẢNG 3 THỨ TRÊN
(Âm thể thứ)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 3 TRƯỜNG DƯỚI
(Âm thể thứ)



CHUYỂN CUNG SANG QUẢNG 2 THỨ DƯỚI và SANG QUẢNG 2 TRƯỜNG TRÊN
(Cả hai âm thể)



BÀI HỌC

Tìm ra hòa âm, đánh số bè trầm và viết hai bè trung gian.

BÈ TRẦM VÀ GIAI ĐIỆU CHO SẴN





VỀ CÁC NỐT THÊU

**mà người ta có thể dùng để trang điểm cho từng nốt nhạc
của các hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và hợp âm quãng bảy giảm**
(Des Broderies don't on peut orner chacune des notes
des accords de septième de sensible et de septième diminuée)

BÀI TẬP

Hoàn thành các *hành trình* chỉ mới được khởi đầu sau đây bằng cách thêm vào từng hành trình thành từ *tám* đến *muội ô nhịp*, rồi *thực hiện* chúng theo *các vị thế cho sẵn*, hành trình đầu thành *ba bè*, các hành trình còn lại thành *bốn bè*.

NỐT THÊU ĐI XUỐNG của NỐT NỀN

trong hợp âm quãng bảy của nốt cảm âm và các thể đảo của nó
(Broderie Inférieure de la Fondamentale
dans l'accord de septième de sensible et ses renversements)

731. Nốt thêu này được thực hiện cách nốt chính của nó *một cung*.

THỂ NỀN



THỂ ĐẢO 1



THỂ ĐẢO 2



THỂ ĐẢO 3



NỐT THÊU ĐI XUỐNG của NỐT NỀN
trong hợp âm quãng bảy giảm và các thể đảo của nó
(Broderie Inférieure de la Fondamentale
dans l'accord de septième diminuée et ses renversements)

732. Nốt thêu này được thực hiện cách nốt chính của nó *mửa cung*.

THẺ NỀN	THẺ ĐẢO 1
THẺ ĐẢO 2	THẺ ĐẢO 3

NỐT THÊU ĐI LÊN của NỐT NGHỊCH của NỐT QUÃNG BẢY
(trong cả hai âm thê)
(Broderie Supérieure de la Dissonance de Septième)

733. Nốt thêu này được thực hiện cách nốt chính của nó *một cung*, ngay cả trong âm thê thứ, bất chấp *trương quan quãng tám giảm* hoặc *quãng tám tăng* mà nó sinh ra với *nốt nền* trong hợp âm *quãng bảy giảm* và các thể đảo của nó (nốt quãng bảy hạ xuống số 539).

THẺ NỀN	THẺ ĐẢO 1
THẺ ĐẢO 2	THẺ ĐẢO 3

NỐT THÊU ĐI XUỐNG của NỐT NGHỊCH của NỐT QUÃNG BẢY
(trong cả hai âm thê)
(Broderie Inférieure de la Dissonance de Septième)

734. Nốt thêu này được thực hiện cách nốt chính của nó *mửa cung*.

THẺ NỀN	THẺ ĐẢO 1
----------------	------------------



NỐT THÊU ĐI LÊN của *NỐT QUẢNG NĂM*
trong hợp âm quãng bảy giảm
(Broderie Supérieure de la Quinte dans l'accord de septième diminuée)

735. Nốt thêu này được thực hiện cách nốt chính của nó *một cung*.



GIẢI ĐIỀU CHO SẴN
để sử dụng các *nốt thêu* trong các hợp âm *quãng bảy* của *nốt cảm âm*
của *hai âm thể* và các *thể đảo* của chúng

THỰC HIỆN BA BÈ
(Nguyên bản Khóa Do 1)



(Hết Đoạn 2. Xin xem tiếp Đoạn 3)